

Bản án số: 127/2022/HSST
Ngày: 24/6/2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đào Thị Kim Tuyến

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Tạ Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Huyền Trang - Kiểm sát V.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2022/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị V, giới tính: Nữ; sinh năm: 1978; ĐKHKTT: Khu xóm L, xã P, huyện C, tỉnh P và nơi ở: Phường Đ, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị L; Có 01 con sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; DCB số 44 lập ngày 21/1/2022 tại Công an quận Cầu Giấy; Bị cáo bị **tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2021**; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tại giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. **(Có mặt)**.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lê Thị T, sinh năm 1993; Địa chỉ: phố Q, phường Q, quận C, Hà Nội.
Vắng mặt.

2. Chị Vũ Thị Ngọc M, sinh năm 1994; Địa chỉ: Phường Q, quận C, Hà Nội.
Vắng mặt.

3. Anh Trần Văn C, sinh năm 1979; Địa chỉ: Phường N, quận B, Hà Nội. Vắng mặt.

4. Chị Phạm Khánh L, sinh năm 1976; Địa chỉ: Phường C, quận N, Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/12/2021 Công an phường Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội tiến hành kiểm tra hành chính cơ sở xoa bóp, bấm huyệt, tẩm quất, giác hơi tại phường Q, quận C, Hà Nội của Nguyễn Thị V phát hiện bắt quả tang tại tầng 4 có L đang quan hệ tình dục với Vũ Thị Ngọc M, Trần Văn C đang quan hệ tình dục với Lê Thị T. Tại chỗ, V khai V là người đã điều M, T bán dâm cho C, L. Cơ quan công an đã đưa V và các đối tượng về trụ sở Công an quận Cầu Giấy để làm rõ.

Cơ quan công an đã thu giữ của Nguyễn Thị V: Số tiền 1.000.000 triệu đồng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11 màu xanh sim số: 0976348759, 01 quyển sổ màu đỏ; Thu giữ của Vũ Thị Ngọc M: 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 điện thoại hiệu OPPO F3, sim số 0982817229; Thu giữ của Lê Thị T: 01 bao cao su đã qua sử dụng; Thu giữ của Phạm Khánh L: 01 điện thoại di động Nokia, sim số 0358074676; Thu giữ của ông Phương Kỳ S 01 hợp đồng thuê nhà số 2020/HĐTN, 01 sổ hộ khẩu số 241781524, 01 giấy chứng quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 10113053096, 01 căn cước công dân số 001054011532 mang tên Phương Kỳ S (tất cả là bản phô tô).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị V khai: Khoảng tháng 9/2020, V thuê nhà tại phường Q, quận C, Hà Nội của ông Phương Kỳ S và vợ là bà Trịnh Thị Thanh Y cùng trú tại: đường P, quận B, Hà Nội để mở dịch vụ xoa bóp, bấm huyệt, tẩm quất, giác hơi với giá 9.000.000 đồng/tháng, cơ sở đã được phòng tài chính – kế hoạch UBND quận C cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 01G9030126 mang tên Nguyễn Thị V. Quá trình làm việc, V thuê 03 nhân V là Lê Thị T, Vũ Thị Ngọc M và Nguyễn Thị T, sinh năm 1984, trú tại: Huyện P, xã C, tỉnh P để xoa bóp, bấm huyệt, tẩm quất, giác hơi cho khách, V không trả lương mà chia theo tỷ lệ 50/50 mỗi lần nhân V làm cho khách, giá mỗi lần xoa bóp, bấm huyệt, tẩm quất là 100.000 đồng/lượt/người, giác hơi là 50.000 đồng/lượt/người. V chỉ thỏa thuận miệng với T, M và T, không có hợp đồng lao động. Sau đó, khoảng tháng 12/2021 do tình hình dịch Covid 19 khách đến massage giảm nên V bàn bạc và thống nhất, T, M sẽ bán dâm cho khách nếu khách có nhu cầu. Nếu khách chỉ đến massage thì sẽ đưa khách lên tầng 2, nếu khách muốn mua dâm thì sẽ đưa khách lên tầng 4. V sẽ trực tiếp giao dịch với khách và thu 500.000

đồng/lượt/người. V sẽ được hưởng 200.000 đồng, M và T mỗi người được hưởng 300.000 đồng/người/lượt tiền bán dâm. Cuối ngày, V sẽ chốt số lượng khách đến mua dâm để trả tiền bán dâm cho M và T. M và T đồng ý.

Khoảng 14 giờ ngày 24/12/2021, V, M và T đang ở quán thì có L gọi điện từ số điện thoại 0358074676 đến số điện thoại 0976348758 của V hỏi có ở quán không để L và Trần Văn C đến. V bảo có. Sau đó, L và C đi đến quán. Khi đến nơi, L đặt vấn đề với V điều cho 02 nhân V để L với C mua dâm. V báo cho L tiền mua dâm cho 02 người là 1.000.000 đồng/01 lượt. L đồng ý và đưa cho V 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. Sau khi nhận tiền, V bảo L và C lên tầng 4 chờ, đồng thời bảo M và T lên bán dâm cho khách. Theo sự điều hành của V, M lên tầng 4 thực hiện việc mua bán dâm với Trần Văn C và T thực hiện việc mua bán dâm với Phạm Khánh L. Do C không muốn sử dụng bao cao su nên M nhắn tin với V không đồng ý bán dâm. V đã trao đổi với C đề nghị sử dụng bao cao su mới bán dâm. C đồng ý. Khi được V nói lại, M mới đồng ý bán dâm. Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, Công an phường Q kiểm tra hành chính cơ sở tắm quất của V bắt quả tang 02 đôi nam nữ đang có hành vi mua bán dâm như đã nêu trên. Đây là lần đầu tiên V môi giới cho C, L mua dâm tại cơ sở kinh doanh của mình.

Lê Thị T và Vũ Thị Ngọc M khai: T và M là nhân V xoa bóp, bấm huyệt, tắm quất, giác hơi do Nguyễn Thị V thuê. Khoảng tháng 12/2021 do tình hình dịch covid 19 nên quán vắng khách. V bàn với M và T sẽ tổ chức cho T và M bán dâm cho khách nếu khách có nhu cầu, mỗi lần bán dâm sẽ thu của khách 500.000 đồng, V được hưởng 200.000 đồng, T và M mỗi người được hưởng 300.000 đồng. Ngày 24/12/2021, khi có 02 khách là Trần Văn C và L đến mua dâm, V đã yêu cầu M và T bán dâm cho C và L. Đây là lần đầu tiên M, T bán dâm cho khách và bị bắt quả tang.

L và Trần Văn C khai: Ngày 24/12/2021 do có nhu cầu mua dâm nên L đã điện thoại từ số điện thoại 0358074676 của mình đến số điện thoại 0976348758 của V hỏi có ở quán không. V trả lời có. Sau đó, L và C đến quán. Tại đây, cả hai đặt vấn đề với V để mua dâm. V đồng ý và thu của L 1.000.000 đồng tiền mua dâm. V bảo Lê Thị T và Vũ Thị Ngọc M đi lên tầng 4 để bán dâm. Khi đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị bắt quả tang.

Kết quả kiểm tra điện thoại OPPO F11 màu xanh sim số 0976348759 của V và điện thoại Nokia màu đen, sim 0358074676 của L thể hiện cuộc gọi đi đến như nội dung trình bày ở trên. Kiểm tra điện thoại của Vũ Thị Ngọc M thể hiện tin nhắn với V nội dung liên quan đến việc mua bán dâm.

Lời khai của Nguyễn Thị V phù hợp với lời khai của Lê Thị T, Vũ Thị Ngọc M, L và Trần Văn C cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng gồm:

Thu của Nguyễn Thị V: Số tiền 1.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11 màu xanh sim số: 0976348759, 01 sổ màu đỏ.

Thu của Vũ Thị Ngọc M: 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 điện thoại hiệu OPPO F3, sim số 0982817229.

Thu của Lê Thị T: 01 bao cao su đã qua sử dụng.

Thu của Phạm Khánh L: 01 điện thoại Nokia, sim số 0358074676.

Quá trình điều tra xác định các đối tượng đã sử dụng để thực hiện hành vi mua bán dâm. 01 quyển sổ màu đỏ thu giữ thể hiện nội dung liên quan đến số lần khách đến quán massage, V ghi chép lại để thanh toán với nhân V.

Đối với ông Phương Kỳ S cho Nguyễn Thị V thuê nhà tại phường Q, quận C, Hà Nội để kinh doanh dịch vụ tắm quất, có Hợp đồng thuê nhà. Ông S không biết V sử dụng địa điểm để hoạt động mua bán dâm. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với hộ kinh doanh Nguyễn Thị V đã có hành vi vi phạm trong việc đề cơ sở hoạt động không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp hạn chế tập trung đông người hoặc tạm đình chỉ hoạt động kinh doanh dịch vụ tại nơi công cộng để phòng, chống dịch trong thời gian địa bàn đang thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 03/9/2021 của UBND thành phố Hà Nội. Do đó, ngày 16/5/2022, Ủy ban nhân dân quận Cầu Giấy đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trên theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 12, Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ.

Đối với Phạm Khánh L, Trần Văn C có hành vi mua dâm, ngày 06/5/2022 Công an quận Cầu Giấy đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Đối với Lê Thị T và Vũ Thị Ngọc M có hành vi bán dâm, công an quận Cầu Giấy đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Khoản 1, Điều 23 Nghị định số 167/2013.NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKS ngày 31/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Nguyễn Thị V về tội Chứa mại dâm theo khoản 1 điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà vì đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 điều 327; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Thị V từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 1.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11 màu xanh sim số: 0976348759 thu giữ của V, 01 điện thoại hiệu OPPO F3, sim số: 0982817229 thu giữ của M, 01 điện thoại Nokia, sim số: 0358074676 thu giữ của L.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng.

- Lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 01 quyển sổ màu đỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra V, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/12/2021, Nguyễn Thị V đã có hành vi sử dụng cơ sở kinh doanh xoa bóp, bấm huyệt, tắm quất, giác hơi tại phường Q, quận C, Hà Nội do V quản lý để cho Vũ Thị Ngọc M bán dâm cho Trần Văn C, Lê Thị T bán dâm cho L với giá 500.000 đồng/lượt/người. Đây là lần đầu tiên V thực hiện hành vi này.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị V đã đủ cấu thành tội “Chứa mại dâm”. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố bị cáo tội Chứa mại dâm theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm an ninh trật tự và tiếp tay cho tệ nạn xã hội phát triển mà còn làm suy đồi đạo đức, lối sống, thuần phong, mỹ tục, ảnh hưởng xấu tới nhiều mặt của đời sống cộng đồng và là nguyên nhân gây ra nhiều hệ lụy cho xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Bản thân bị cáo là người trưởng thành, hiểu biết rất rõ tác hại của việc chứa chấp mại dâm nhưng do hám lợi bất chính nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội việc đưa bị cáo ra xử lý trước pháp luật là cần thiết nên cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian

để giáo dục bị cáo về ý thức tôn trọng pháp luật của Nhà nước, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tăng nặng: Không.

- Giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 1.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11 màu xanh sim số: 0976348759 thu giữ của V, 01 điện thoại hiệu OPPO F3, sim số: 0982817229 thu giữ của M, 01 điện thoại Nokia, sim số: 0358074676 thu giữ của L.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng.

- Lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 01 quyển sổ màu đỏ.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị V** phạm tội **Chứa mại dâm**.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Nguyễn Thị V** 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2021.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng: Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 1.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11 màu xanh sim số: 0976348759 thu giữ của V, 01 điện thoại hiệu OPPO F3, sim số: 0982817229 thu giữ của M, 01 điện thoại Nokia,

sim số: 0358074676 thu giữ của L.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng.
- Lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 01 quyển sổ màu đỏ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 203 ngày 03/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy và Giấy nộp tiền vào tài khoản của Công an quận Cầu Giấy tại Kho bạc nhà nước quận Cầu Giấy ngày 29/10/2021).

- Áp dụng: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ngọc Hà